

1. Đọc thầm và làm bài tập.

Đôi bàn tay bé

Đôi bàn tay bé xiu
 Lại siêng năng nhất nhà
 Hết khâu kim cho bà
 Lại nhặt rau giúp mẹ.



Đôi bàn tay be bé
 Nhanh nhẹn ai biết không?
 Chiều tưới cây cho ông
 Tối chếp thơ tặng bố.
 Đôi bàn tay bé khéo
 Mười ngón mười bông hoa.
 (Nguyễn Lâm Thắng)

a) Đôi bàn tay bé làm những việc gì?

Nối hình ở hàng trên với hình phù hợp ở hàng dưới.



Những từ ngữ trong bài tả đôi bàn tay bé là:

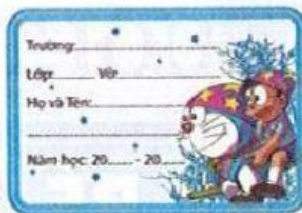
1. bé xiu, be bé, khéo
2. bé xiu, khâu kim, khéo
3. bé xiu, be bé, tưới cây

2. Điền vào chỗ trống.

a) Tiếng chứa **dấu hỏi** hoặc **dấu ngã**



mâm



..... vở



thước



bông hoa

b) Tiếng chứa vần **an** hoặc **ang**



hoa



hoa



hoa

3. Đánh dấu x vào ô trống đặt trước từ viết đúng.



☐ ngủ
☐ nghủ



☐ nge
☐ nghe



☐ nghĩ
☐ nghĩ



☐ ngồi
☐ nghồi